TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST
Ngày 05-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương

Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Dức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Mỹ;

Ông Nguyễn Quốc Dũng;

Ông Trần Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Thái – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: tổ 1, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: kinh doanh tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc H; vợ tên Đặng Thị Kim A (đã chết), có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 05/9/2022 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng T: Ông Phạm Hữu Tuấn M - Luật sư Văn phòng luật sư P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Bị hại:* Nguyễn Văn Chí L, sinh năm 1995 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1953 và bà Trần Thị M, sinh năm 1953 (là cha, mẹ ruột); nơi cư trú: tổ 14, ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Đ. Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: tổ 14, ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Đ (văn bản ủy quyền ngày 12/9/2022), có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1948; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Ông Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Ngọc H và ông Nguyễn Hoàng H là bà Trần Thị Xuân Đ, sinh năm 1982; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp (văn bản ủy quyền ngày 12/10/2022), có mặt.

- *Người làm chứng:* bà Trịnh Thị L, sinh năm 1961; bà Nguyễn Kim S, sinh năm 1995; tất cả người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Kim S có quan hệ tình cảm với Nguyễn Hoàng T. Khoảng tháng 2 năm 2022, S đến ở trọ nhà bà Trịnh Thị L, địa chỉ 8/1 khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương để đi làm công nhân và nảy sinh tình cảm với Nguyễn Văn Chí L.

Ngày 01/9/2022, do được nghỉ lễ (Quốc Khánh 02/9) nên T đi từ tỉnh Đ đến gặp S và chở S về tỉnh Đ chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 ngày 04/9/2022, T đưa S về phòng trọ thì gặp L đang ngồi chờ S trong phòng. Tại đây, L cãi nhau với T và dùng tay đánh vào mặt của T. Bị L đánh nên T lấy 01 (một) dao dài khoảng 30,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, mũi nhọn, bản rộng nhất 4cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm để trên sàn phòng trọ để đe dọa L, đồng thời T nói với L "mày muốn gì, mày không về tao đâm chết mẹ mày luôn", nghe T doạ nên L đi ra khu vực cổng nhà trọ đứng. Khoảng 05 phút sau, T cầm dao đi ra ngoài phía trước khu nhà trọ thì nhìn thấy L đang cầm đoạn gỗ màu đen dài 34 cm, hai đầu thanh gỗ có kích thước 6×4 cm (đầu lớn) và 4×3cm (đầu nhỏ). Tại đây, L và T tiếp tục cãi nhau, T nói với L "tao với mày chơi tay đôi…" và T cầm dao chạy đến vị trí L đứng và L cũng cầm đoạn gỗ xông đến đánh nhau với T. L dùng đoạn gỗ đánh nhiều cái vào vùng đầu, tay trái của T, T dùng tay đỡ và dùng tay phải cầm dao đâm vào ngực trái của L 01 nhát làm dao dính trên ngực trái của L. Bị đâm, L tiếp tục dùng đoạn gỗ đánh vào người T làm T ngã xuống đất, S chạy đến ngăn cản không cho L đánh T. Lúc này, T đứng lên giằng co với L làm dao đâm dính ngực trái của L rơi xuống đất. T xông đến dùng tay đánh L, còn L dùng đoạn gỗ đánh vào người, tay làm cho T ngã xuống đất, L tiếp tục đánh vào vùng đầu T nhiều cái thì S ngăn cản không cho L đánh T. T đứng dậy nhặt dao xông đến với mục đích đâm L nhưng do S căn ngăn, đồng thời L ngã xuống đất bất tỉnh nên T không đánh L. Khi thấy L máu ra nhiều ở vùng ngực, T dùng miệng để hút máu trong mũi của L ra để L dễ thở. L được S và bà L (chủ nhà trọ) gọi xe cứu thương đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế thành phố T, tỉnh Bình Dương nhưng do vết thương nặng nên L đã tử vong trước khi đến Trung tâm y tế. Riêng T đón xe ôm đến Bệnh viện 115, Thành phố

Hồ Chí Minh để sơ cứu thương tích trên vùng đầu. Sau khi sơ cứu vết thương, T bỏ trốn về quê tại ấp T, xã T, tỉnh Đ. Đến ngày 05/9/2022, T đến Công an xã T đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 924/GĐPY ngày 08 tháng 9 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương đối với Nguyễn Văn Chí L, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng ngực trái có 01 vết thương thủng da cơ thấu vào trong khoang màng phổi trái.

- Thủng đứt tim vùng thất trái (không thấu vào buồng tim).

- Thủng đứt phổi xuyên thấu ra mặt sau phổi gây đứt gốc khí quản, động tĩnh mạch phổi trái.

- Khoang màng phổi trái chứa 350gr máu đông và không đông.

2. Nguyên nhân chết: Choáng mất máu cấp do vết thương vùng ngực trái gây thủng phổi, thủng tim.

Tại Bản kết luận giám định số 77/KL-KTHS(SV) ngày 16/10/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Trên 01 (một) con dao được niêm phong gửi đến giám định: trên lưỡi dao có bám dính máu người, kiểu gen (ADN) thu được từ mẫu máu người này trùng hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của Nguyễn Văn Chí L; trên cán dao thu được kiểu gen (ADN) lẫn của nhiều người, trong đó có kiểu gen (ADN) trùng hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của Nguyễn Văn Chí L và Nguyễn Hoàng T.

2. Trên 01 (một) cái chày gỗ được niêm phong gửi đến giám định có bám dính máu người, kiểu gen (ADN) thu được từ mẫu máu người này có lẫn của nhiều người, trong đó có kiểu gen (ADN) trùng hoàn toàn với kiểu gen (ADN) của Nguyễn Văn Chí L.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 707/2022/GĐPY, ngày 10/10/2022, của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương đối với Nguyễn Hoàng T, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương đỉnh đầu 1,8 × 0,2cm, vết thương trán trái 4,7 × 0,2cm (vùng có tóc che), vết thương vùng thái dương phải 2 × 0,2cm, sẹo lành.

- Vết thương chẩm phải đã lành, không còn dấu tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03% (ba phần trăm).

3. Kết luận khác:

* Cơ chế hình thành thương tích:

- Vết thương đỉnh đầu: Chiều từ trước ra sau, hướng từ trên xuống, bờ tương đối gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương vùng trán trái: Chiều từ sau ra trước, hướng từ trên xuống, bờ không rõ, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương vùng thái dương phải: Chiều nằm ngang, hướng từ phải sang trái, bờ tương đối gọn, khả năng do vật tày có cạnh gây ra.

- Vết thương chẩm phải đã lành, không có dấu tích nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương. (Bút lục số 167-168).

* Việc thu giữ đồ vật và xử lý:

- 01 kính có gọng màu đen;

- 01 thanh gỗ màu đen dài 34 cm hai đầu thanh gỗ có kích thước là 6x4cm và 4x3cm;

- 01 dao dài khoảng 30,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm mũi nhọn, bản rộng nhất 4cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12 cm.

- 01 USB màu đỏ có chữ MONVAM, dung lượng 8GB có chứa đoạn video liên quan đến vụ án xảy ra vào ngày 04/9/2022 tại 8/1 khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- 01 (một) xe môtô hiệu kiểu dáng Winner biển số 66F1-836.54 do bị hại Nguyễn Văn Chí L sử dụng đến nhà trọ của bà Trịnh Thị L để gặp Nguyễn Kim S. Qua xác minh xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã B, huyện C, tỉnh Đ (anh ruột L) và xác định xe không là vật chứng của vụ án. Ông H có đơn xin nhận lại tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã trả lại.

Cáo trạng số 22/CT-VKSBD-P2 ngày 21/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "Giết người", quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng mà đại diện Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung: giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo; đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T mức hình phạt từ 12 năm đến 14 năm tù.

Về xử lý vật chứng, tài sản, phương tiện thu giữ: Đối với 01 kính có gọng màu đen; 01 thanh gỗ màu đen dài 34 cm hai đầu thanh gỗ có kích thước là 6x4cm và 4x3cm; 01 dao dài khoảng 30,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5

cm mũi nhọn, bản rộng nhất 4cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12 cm là công cụ phương tiện dùng để sử dụng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 USB màu đỏ có chữ MONVAM, dung lượng 8GB có chứa đoạn video liên quan đến vụ án xảy ra vào ngày 04/9/2022 tại 8/1 khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương là chứng cứ chứng minh hành vi tội phạm, đã được đánh bút lục và lưu hồ sơ vụ án.

Đối với 01 (một) xe môtô kiểu dáng Winner biển số 66F1-836.54 do bị hại Nguyễn Văn Chí L sử dụng đến nhà trọ của bà Trịnh Thị L để gặp Nguyễn Kim S. Qua xác minh xe trên thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn H (anh ruột L) và xác định xe không là vật chứng của vụ án. Ông H có đơn xin nhận lại tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã trả lại.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp: Gia đình của bị hại Nguyễn Văn Chí L yêu cầu bồi thường 430.319.000 đồng (bốn trăm ba mươi triệu, ba trăm mười chín nghìn đồng) bao gồm các khoản: Bồi thường tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng (một trăm bốn chín triệu); chi phí mai táng 38.500.000 đồng (ba tám triệu năm trăm nghìn đồng); chi phí xây mộ, cúng, tuần tự, đồ thờ là 42.819.000 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm mười chín nghìn đồng); chi phí phụng dưỡng cha, mẹ bị hại là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Tuy nhiên, đại diện gia đình cung cấp chứng từ thể hiện tổng chi phí là 59.802.000 đồng (năm mươi chín triệu, tám trăm lẻ hai nghìn đồng), còn số tiền còn lại thì gia đình bị hại không cung cấp chứng từ vì đã bị thất lạc; bị can T tác động gia đình bồi thường cho đại diện bị hại số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng). Đề nghị buộc bị cáo T phải tiếp tục bồi thường cho đại diện gia đình bị hại theo quy định pháp luật.

Người bào chữa Phạm Hữu Tuấn M trình bày nội dung bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng T: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T và các tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ hay không vì lời khai của bị cáo trong suốt quá trình điều tra đều xác định bị hại là người đánh bị cáo trước, sau khi xảy ra cãi nhau thì bị cáo cầm theo dao bước ra ngoài nhưng bị cáo vẫn không thực hiện hành vi đâm ngay, vẫn còn khoản thời gian nói chuyện với chủ trọ. Khi cả hai bên lao vào đánh nhau thì bị cáo mới thực hiện hành vi đâm, khi thấy bị hại chảy máu nhiều bị cáo còn phụ giúp sơ cứu và phụ đưa bị hại lên xe cấp cứu. Xuyên suốt quá trình cho thấy bị cáo phạm tội không có tính chất côn đồ. Đề nghị xem xét xử phạt bị cáo tội "Giết người" theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù.

Đại diện hợp pháp cho bị hại phát biểu tranh luận: Đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không đồng ý với ý kiến của người bào chữa. Đối với trách nhiệm dân sự về bồi thường, đề nghị xem xét theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T thống nhất ý kiến của người bào chữa, không tranh luận bổ sung. Đối với yêu cầu bồi thường, đề nghị xử lý theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: các hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đã truy tố, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cùng với những tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 04/9/2022, tại khu nhà trọ bà T, địa chỉ 8/1 khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Văn Chí L xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. T sử dụng 01 (một) dao dài khoảng 30,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm, mũi nhọn, bản rộng nhất 4 cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm, L sử đoạn gỗ màu đen dài 34 cm, hai đầu thanh gỗ có kích thước 6×4 cm (đầu lớn) và 4×3cm (đầu nhỏ) đánh nhau. L dùng đoạn gỗ đánh nhiều cái vào vùng đầu, tay trái của T, T dùng tay đỡ và dùng tay phải cầm dao đâm vào ngực trái của L 01 nhát gây thủng phổi, thủng tim dẫn đến tử vong. Cáo trạng số 22/CT-VKSBD-P2 ngày 21/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng T là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào cơ thể của bị hại là trái pháp luật, có khả năng tước đoạt mạng sống của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp tính mạng của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình

hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân sinh sống tại khu vực. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tác động gia đình bồi thường một phần cho gia đình bị hại; bị cáo phạm tội do có phần lỗi của bị hại, bị cáo đầu thú và bị cáo có ông nội là người có công, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về tội danh, Điều luật, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt như đề nghị là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ chấp nhận một phần về tình tiết giảm nhẹ.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình của bị hại Nguyễn Văn Chí L yêu cầu bồi thường 430.319.000 đồng (bốn trăm ba mươi triệu, ba trăm mười chín nghìn đồng) bao gồm các khoản: Bồi thường tổn thất tinh thần 149.000.000 đông (một trăm bốn chín triệu); chi phí mai táng 38.500.000 đồng (ba tám triệu năm trăm nghìn đồng); chi phí xây mộ, cúng, tuần tự, đồ thờ là 42.819.000 đồng (bốn mươi hai triệu tám trăm mười chín nghìn đồng); chi phí phụng dưỡng cha, mẹ bị hại là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại đề nghị xem xét theo quy định. Xét yêu cầu của đại diện hợp pháp cho bị hại đối với bồi thường về tổn thất tin thần là phù hợp, có căn cứ chấp nhận; đối với yêu cầu về chi phí mai táng gia đình bị hại cung cấp chứng từ có căn cứ chấp nhận tổng chi phí là 59.802.000 đồng là phù hợp; đối với yêu cầu về chi phí cấp dưỡng cha mẹ của bị hại, xét bị hại không phải là lao động duy nhất trong gia đình, ngoài bị hại ra còn 04 anh chị nên không có căn cứ buộc bị cáo phải có nghĩa vụ cấp dưỡng. Do đó chỉ có căn cứ buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại là ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị M về tổn thất tinh thần, chi phí mai táng tổng cộng 208.802.000 đồng, khấu trừ 40.000.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường, bị cáo có nghĩa vụ phải tiếp tục bồi thường phần còn lại là 168.802.000 đồng.

[10] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

[10.1] Đối với 01 kính có gọng màu đen; 01 thanh gỗ màu đen dài 34 cm hai đầu thanh gỗ có kích thước là 6x4cm và 4x3cm; 01 dao dài khoảng 30,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm mũi nhọn, bản rộng nhất 4cm, cán dao bằng

nhựa màu đen dài 12 cm là công cụ phương tiện dùng để sử dụng vào việc phạm tội và là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[10.2] Đối với 01 USB màu đỏ có chữ MONVAM, dung lượng 8GB có chứa đoạn video liên quan đến vụ án xảy ra vào ngày 04/9/2022 tại 8/1 khu phố Đ, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương là tài liệu chứng minh tội phạm, đã đánh dấu bút lục, cần lưu hồ sơ vụ án.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội "Giết người".

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s, b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 591 và 593 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng T có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp bị hại là ông Nguyễn Văn S và bà Trần Thị M về tổn thất tinh thần, chi phí mai táng còn lại 168.802.000 đồng (một trăm sáu mươi tám triệu tám trăm lẻ hai nghìn đồng).

4. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và các Điều 47 và 48 của Bộ luật Hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 kính có gọng màu đen; 01 thanh gỗ màu đen dài 34 cm hai đầu thanh gỗ có kích thước là 6x4cm và 4x3cm; 01 dao dài khoảng 30,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18,5 cm mũi nhọn, bản rộng nhất 4cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12 cm.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương ngày 21 tháng 02 năm 2023)

5. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Hoàng T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo còn phải chịu 8.440.100 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án (3);
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo thường trú, tạm trú (thay văn bản thông báo);
- Lưu VP (4), hồ sơ vụ án, PHT, 23.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Quân Vương